

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BA BÈ
TỈNH BẮC KẠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2022/HS-ST

Ngày: 13/5/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BA BÈ, TỈNH BẮC KẠN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Ma Thị Nguyên**

Các Hội thẩm nhân dân: Bà **Mã Thị Thương Oanh** và ông **Lưu Xuân Thảo**

Thư ký phiên tòa: Bà **Bào Kim Vân** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ba Bè, tỉnh Bắc Kạn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Bè, tỉnh Bắc Kạn tham gia phiên tòa: Bà **Hứa Thị Hồng Tươi** - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ba Bè, tỉnh Bắc Kạn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 03/2022/HSST, ngày 16 tháng 3 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2022/QĐXXST-HS, ngày 29 tháng 4 năm 2022 đối với bị cáo:

Hoàng Văn D (Tên gọi khác: Không) - Sinh ngày 16/6/19... tại huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng. Nơi ĐKKTT và chỗ ở: Thôn K, xã B, huyện Ba Bè, tỉnh Bắc Kạn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 0/12 (không biết chữ); dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn V (đã chết) và con bà Hoàng Thị S; Vợ là Hầu Thị L và con: 02 (lớn sinh năm 2001, nhỏ sinh năm 2009). Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Bị cáo lớn lên tại thôn K, xã B, huyện Ba Bè, tỉnh Bắc Kạn, năm 2000 xây dựng gia đình sinh sống tại xã B, cho đến nay. Bị cáo được tại ngoại tại địa phương, có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo là ông Sầm Văn Kính – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Bắc Kạn. Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Phùng Văn P, sinh năm 19..... Nơi cư trú: Thôn K, xã B, huyện Ba Bè, tỉnh Bắc Kạn. Vắng mặt.

- Người làm chứng: Ông Phùng Văn Pu, sinh năm 19.... Nơi cư trú: Thôn K, xã B, huyện Ba Bè, tỉnh Bắc Kạn. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11^h45' ngày 13/9/2021 tại khu vực T, thị trấn C, huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn, Tổ công tác Công an huyện Ba Bể tiến hành kiểm tra hành chính đối với Hoàng Văn D và xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu đen trắng, BKS 97F7-6765 do Hoàng Văn D điều khiển chở theo Phùng Văn P, sinh năm 19.. trú cùng thôn K, xã B. Quá trình kiểm tra phát hiện, thu giữ: Tại chiếc quần của Hoàng Văn D đang mặc ở túi quần đằng trước bên phải có một túi nilon màu hồng, bên trong có 40 (bốn mươi) ống hình trụ tròn làm bằng kim loại màu trắng là kíp nổ, tại túi quần đằng trước bên trái có một túi nilon màu trắng bên trong có 03 (ba) đoạn dây màu nâu đen là dây cháy chậm, đồng thời Hoàng Văn D khai và giao nộp tại bụi cây gần đường cách vị trí Hoàng Văn D đang đứng khoảng 4 (bốn) mét có một bao tải màu cam, bên trong có một túi nilon màu xanh, chứa hai túi nilon màu trắng, mỗi túi có 10 (mười) ống hình trụ tròn bên ngoài là lớp giấy màu nâu, mở ra bên trong mỗi ống có chứa chất màu nâu, trắng là thuốc nổ, kích thước khoảng 25cm, chu vi khoảng 10cm, bên ngoài vỏ ống có in: AD1.Φ 32.200g.21. Tổng cộng 02 túi là 20 (hai mươi) ống, trong đó: Có 01 ống có lớp vỏ nilon màu trắng, 19 ống không có vỏ, có tổng khối lượng là 4,2 kg, tất cả các đồ vật trên niêm phong vào thùng bìa cát tông ký hiệu A1. Ngoài ra còn thu giữ: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu đen trắng, BKS 97F7-6765 và 01 điện thoại di động có bàn phím, đã qua sử dụng, nhãn hiệu Nokia màu xanh đen.

Cùng ngày khám xét khẩn cấp chỗ ở và các công trình phụ cận liên quan của Hoàng Văn D đã thu giữ: 01 bao tải cạnh giường ngủ của D bên trong có hai túi nilon màu trắng, trong đó có một túi chứa 48 (bốn mươi tám) ống trụ tròn làm bằng kim loại màu trắng; 01 túi chứa 47 (bốn mươi bảy) ống hình trụ tròn làm bằng kim loại màu trắng, 01 túi màu trắng để dưới giường ngủ của D có 01 ống hình trụ tròn bên ngoài là lớp giấy màu nâu bên trong có chứa chất màu nâu, trắng. Tất cả các đồ vật trên niêm phong trong thùng cát tông ký hiệu A2. Ngày 14/9/2021, cơ quan cảnh sát điều tra, Công an huyện Ba Bể chuyển toàn bộ hồ sơ, tang vật đến Cơ quan an ninh điều tra, Công an tỉnh Bắc Kạn thụ lý theo thẩm quyền.

Sau khi mở niêm phong các thùng bìa cát tông ký hiệu A1, A2, các đồ vật được niêm phong vào các thùng bìa cát tông lần lượt B1, B2, B3, B4, B5. Cơ quan ninh điều tra, Công an tỉnh Bắc Kạn có Quyết định trưng cầu giám định các mẫu từ B1 đến B5 cho Viện khoa học hình sự - Bộ Công an để giám định.

Tại Kết luận giám định số 7062/C09-P2, ngày 01 tháng 10 năm 2021 của Viện khoa học hình sự, Bộ Công an kết luận: Mẫu vật ký hiệu từ B1 đến B5 gửi giám định đều là kíp nổ vỏ nhôm, kíp nổ có tác dụng kích nổ thuốc nổ; Mẫu vật ký hiệu B2 là dây cháy chậm, dây cháy chậm có tác dụng dẫn lửa gây nổ kíp; Mẫu vật ký hiệu B3 và B4 là thuốc nổ công nghiệp Amônít. Thuốc nổ công nghiệp Amônít thường dùng trong khai khoáng, mở đường.....Tất cả các vật liệu nổ trên đều còn sử dụng được.

Tại cơ quan điều tra, Hoàng Văn D khai nhận: Khoảng năm 2017, D đi làm thuê ở mỏ khai thác quặng thuộc xã Q, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng có quen biết một người đàn ông tên Sơn, giới thiệu ở Thái Nguyên (D không biết địa chỉ cụ thể). S đã chủ động xin số điện thoại liên lạc của D, đến khoảng tháng 12 năm 2020, Sơn gọi điện thoại cho D hỏi có mua kíp nổ, dây cháy chậm và thuốc nổ không, D đồng ý mua. Sau đó S gửi vật liệu nổ gồm: 21 (hai mươi mốt) thỏi thuốc nổ công nghiệp; 135 (một trăm ba mươi lăm) kíp nổ đốt vỏ nhôm; 03 (ba) đoạn dây cháy chậm với giá 1.500.000^d (Một triệu năm trăm nghìn đồng) bằng xe khách, D không nhớ biển kiểm soát xe, xe ô tô chạy từ tỉnh Cao Bằng đến thôn B, xã B, huyện Ba Bể, D nhận số vật liệu nổ tại đây. Do sợ bị phát hiện nên D đã tách ra cất giấu tại hai vị trí khác nhau: 135 kíp nổ, 03 đoạn dây cháy chậm và 01 thỏi thuốc nổ cất giấu tại nhà ở thôn K, xã B, 20 thỏi thuốc nổ D đem cất giấu tại hang đá thuộc thôn P, xã B, huyện Ba Bể.

Ngày 13/9/2021, khi đang ở nhà tại thôn K, xã B, huyện Ba Bể, Hoàng Văn D mượn xe mô tô BKS 97F7- 6765 của Phùng Văn P, sinh năm 19... và rủ Phùng Văn P, sinh năm 1987 đều cư trú cùng thôn đi ra thị trấn C, huyện Ba Bể để uống bia. Khi đi Hoàng Văn D đem theo 40 kíp nổ, 03 đoạn dây cháy chậm để trong túi quần bên phải. Từ thôn K đi D điều khiển xe mô tô chở P, đi được khoảng 20 phút sắp đến Quốc lộ 279 D dừng xe cho P xuống xe chờ và nói là mình đi mua thuốc lá. Sau đó, D một mình điều khiển xe mô tô đi ngược lại đến hang đá thuộc thôn P, xã B, huyện Ba Bể để lấy 20 thỏi thuốc nổ cất giấu tại đây. Sau khi lấy được số vật liệu nổ, D để ở giá đèo hàng đằng trước của xe mô tô và tiếp tục điều khiển xe mô tô đón và chở P đến Thị trấn C, huyện Ba Bể mục đích để tìm người mua vật liệu nổ. Trên đường đi được khoảng 3km D và P dừng xe để nghỉ ngơi hút thuốc, D lấy 20 thỏi thuốc nổ đựng trong bao tải từ xe mô tô mang đi cất giấu trong bụi cỏ cạnh đường cách chỗ dừng nghỉ khoảng 4m, P không biết việc này. Sau đó, tổ công tác của Công an huyện Ba Bể đến kiểm tra, thu giữ toàn bộ vật liệu nổ là tang vật.

Tại bản cáo trạng số: 12/CT-VKSBK –P1, ngày 14/3/2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Kạn đã truy tố bị cáo Hoàng Văn D về tội: “*Tàng trữ, vận chuyển,... mua bán trái phép vật liệu nổ*” quy định tại khoản 1, Điều 305 của Bộ luật hình sự;

Điều luật có nội dung:

“1. Người nào tàng trữ, vận chuyển.... mua bán trái phép...vật liệu nổ...., thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, phạt quản chế hoặc cấm cư trú từ 01 năm đến 05 năm”.

Do vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp huyện nên Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Bể thực hành quyền công tố theo quy định.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Bể giữ nguyên Quyết định truy tố đối với bị cáo như cáo trạng. Đề nghị tuyên bố bị cáo Hoàng Văn D phạm tội “*Tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép vật liệu nổ*”. Áp

dụng khoản 1, Điều 305; Điều 38; Điều 50; điểm r, s, khoản 1, khoản 2, Điều 51 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo từ 15 tháng đến 18 tháng tù.

Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

* Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47/BLHS; Điều 106/BLTTHS.

Tịch thu và bàn giao lại số vật chứng là vật liệu nổ cho Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Bắc Kạn để xử lý theo quy định của pháp luật, gồm:

- 01 (một) hộp cát tông được niêm phong ký hiệu B1, bên trong chứa 40 (bốn mươi) ống kim loại hình trụ tròn màu trắng bạc là kíp nổ đốt vỏ nhôm.

- 01 (một) hộp cát tông được niêm phong ký hiệu B2, bên trong chứa: 03 (ba) đoạn dây màu đen là dây cháy chậm.

- 01 (một) hộp cát tông được niêm phong ký hiệu B3, bên trong chứa: 20 (hai mươi) thỏi hình trụ tròn, bên ngoài bọc lớp giấy màu nâu in dòng chữ AD1. Φ32.200g.21, bên trong mỗi thỏi chứa chất bột màu nâu trắng với tổng trọng lượng là 4,2 kg (bốn phẩy hai kilogam) là vật liệu nổ công nghiệp amonit.

- 01 (một) hộp cát tông được niêm phong ký hiệu B4, bên trong chứa: 01 (một) thỏi hình trụ tròn, bên ngoài bọc lớp vỏ màu nâu in dòng chữ AD1.Φ 32.200g.21, bên trong chứa chất bột màu nâu trắng với trọng lượng là 200g (Hai trăm gam) là vật liệu nổ công nghiệp amonit.

- 01 (một) hộp cát tông được niêm phong ký hiệu B5, bên trong chứa: 95 (Chín mươi năm) ống kim loại hình trụ tròn màu trắng là kíp nổ đốt vỏ nhôm.

* Tịch thu, hóa giá sung quỹ Nhà nước 01 (một) điện thoại di động có bàn phím, nhãn hiệu Nokia màu xanh đen, điện thoại đã qua sử dụng.

Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016, Bị cáo thuộc diện hộ nghèo và có đơn xin miễn án phí nên đề nghị miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày bản bảo chữa nhất trí với tội danh và điều luật truy tố đối với bị cáo. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đều “Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải”, “người phạm tội tự thú”, bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, không được đi học, không biết chữ, nhận thức pháp luật hạn chế nên đề nghị cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51/BLHS. Bị cáo có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên đủ điều kiện áp dụng Điều 65/BLHS cho bị cáo được hưởng án treo để bị cáo được cải tạo tại địa phương, có cơ hội sửa chữa sai lầm, làm người công dân có ích cho xã hội.

- Bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi tàng trữ, vận chuyển, mua bán vật liệu nổ như Viện kiểm sát truy tố. Bị cáo nói lời sau cùng xin được giảm nhẹ hình phạt và được cải tạo tại địa phương như đề nghị của người bào chữa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Phùng Văn P vắng mặt, nhưng có đơn xin xét xử vắng mặt khẳng định đã nhận được tài sản là xe mô tô BKS 97F7- 6765, không có ý kiến đề nghị gì thêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đều khai nhận: Khoảng tháng 12 năm 2020 Hoàng Văn D đã mua 135 (một trăm ba mươi lăm) kíp nổ đốt vỏ nhôm, 03 (ba) đoạn dây cháy chậm, 21 (hai mươi mốt) thỏi thuốc nổ công nghiệp Amônít của một người đàn ông tên Sơn (không rõ họ, tên đệm, địa chỉ cụ thể) đem về cất giấu 20 (hai mươi) thỏi thuốc nổ tại hang đá thuộc thôn P, xã B, huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn và cất giấu tại nhà ở thuộc thôn K, xã, huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn 135 (một trăm ba mươi lăm) kíp nổ đốt vỏ nhôm, 03 (ba) đoạn dây cháy chậm, 01 (một) thỏi thuốc nổ. Ngày 13/9/2021, khi D đang vận chuyển 40 (bốn mươi) kíp nổ, 03 (ba) đoạn dây cháy chậm; 20 (hai mươi) thỏi thuốc nổ từ xã B đến thị trấn C với mục đích tìm người mua D sẽ bán số vật liệu nổ trên thì bị Cơ quan Công an phát hiện, thu giữ và qua khám xét thu giữ được toàn bộ số vật liệu nổ Hoàng Văn D đang cất giấu tại nhà (Thôn K, xã Bành Trạch).

Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án về thời gian, địa điểm, diễn biến sự việc. Bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật, nhận thức được hành vi tàng trữ, vận chuyển, mua bán vật liệu nổ là vi phạm pháp luật, gây nguy hiểm cho xã hội nhưng bị cáo vẫn thực hiện với lỗi cố ý. Như vậy có đủ căn cứ xác định việc truy tố, xét xử bị cáo về tội “*Tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép vật liệu nổ*” theo khoản 1, Điều 305 của Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy của pháp luật.

Xét tính chất hành vi của bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm an toàn trật tự công cộng và chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về vật liệu nổ, làm gia tăng tội phạm, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự địa phương, cần xử lý nghiêm nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[3]. Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo thấy: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, nhân thân tốt. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được

hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự.

Đối với tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “người phạm tội tự thú” là việc bị cáo tự nguyện khai ra số vật liệu nổ mà trước đó đã cất giấu cách chỗ đứng bị kiểm tra hành chính 4m như đề nghị của Viện kiểm sát và người bào chữa cho bị cáo. Nhưng xét thấy việc bị cáo tự nguyện khai báo vị trí cất giấu vật liệu nổ khi được kiểm tra sau khi đã thu giữ được một số vật liệu nổ chỉ được coi là thành khẩn khai báo theo quy định tại điểm s, khoản 1, Điều 51/BLHS không phải là “tự thú” hành vi phạm tội khi cơ quan pháp luật chưa phát hiện theo quy định tại điểm r, khoản 1 Điều 51/BLHS. Đồng thời khẳng định bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, không được đi học, không biết chữ, nhận thức pháp luật hạn chế nhưng chỉ là căn cứ để xem xét về áp dụng hình phạt bổ sung và miễn án phí theo quy định cho bị cáo không đủ căn cứ để áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51/BLHS. Vì vậy, đại diện Viện kiểm sát và người bào chữa đề nghị cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm r, khoản 1, khoản 2 Điều 51/BLHS là không được chấp nhận.

[4]. Về nguồn gốc số vật liệu nổ, bị cáo khai mua với một người đàn ông không quen biết tên S tự giới thiệu là ở Thái Nguyên, nhưng do D không biết họ, tên, tuổi, địa chỉ của người này, chỉ liên hệ qua điện thoại, sau đó điện thoại của bị cáo bị hỏng đã không còn lưu lại số điện thoại của người tên S, đồng thời không thu giữ được chiếc điện thoại cũ, hỏng đó, nên các cơ quan pháp luật không có cơ sở để điều tra, xác minh, làm rõ.

- Đối với anh Phùng Văn P, sinh năm 1979 là người cho D mượn xe mô tô BKS 97F7 – 6765 ngày 13/9/2021 để chở số vật liệu nổ từ xã B ra thị trấn C với mục đích mang đi bán nhưng D không nói cho anh P biết là mang xe đi chở vật liệu nổ và anh P cũng không biết việc D cất giấu và dùng xe mô tô của mình để vận chuyển vật liệu nổ, nên sau khi làm rõ các cơ quan tiến hành tố tụng tỉnh Bắc Kạn đã trả lại xe mô tô BKS 97F7 – 6765 cho anh Phùng Văn P là đúng quy định của pháp luật.

- Đối với Phùng Văn P, sinh năm 1987, ngày 13/9/2021 được D rủ đi ra thị trấn Ch uông bia thì anh P cũng đi theo và khi D vận chuyển vật liệu nổ trên xe mô tô với mục đích là mang đi tìm người mua để bán thì anh P không biết, khi bị cơ quan công an kiểm tra, D khai báo với Công an thì anh P mới biết và chứng kiến việc bắt, thu giữ tang vật. Xác định Phùng Văn P không liên quan đến hành vi vận chuyển vật liệu nổ của Hoàng Văn D nên không xử lý với P là đúng quy định của pháp luật.

[5]. Về vật chứng:

- 01 (một) điện thoại di động có bàn phím, nhãn hiệu Nokia màu xanh đen, đã qua sử dụng là của bị cáo. Tại phiên tòa bị cáo khẳng định không phải là điện thoại mà bị cáo đã gọi cho người tên S để mua vật liệu nổ, chỉ là điện thoại

sử dụng nghe gọi với những người quen biết, nhưng bị cáo không yêu cầu được nhận lại để sử dụng do thu giữ đã lâu. Xét thấy, bị cáo không nhận lại tài sản nên cần tịch thu hóa giá, sung quỹ nhà nước.

Các vật chứng là vật liệu nổ đang tạm gửi tại Kho vật chứng Công an tỉnh Bắc Kạn theo công văn số 222/CV-CCTHADS, ngày 14/3/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Ba Bể. Tịch thu và bàn giao cho Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh Bắc Kạn để xử lý theo quy định của pháp luật, gồm:

- 01 (một) hộp cát tông được niêm phong ký hiệu B1, bên trong chứa 40 (bốn mươi) ống kim loại hình trụ tròn màu trắng bạc là kíp nổ đốt vỏ nhôm.

- 01 (một) hộp cát tông được niêm phong ký hiệu B2, bên trong chứa: 03 (ba) đoạn dây màu đen là dây cháy chậm.

- 01 (một) hộp cát tông được niêm phong ký hiệu B3, bên trong chứa: 20 (hai mươi) thỏi hình trụ tròn, bên ngoài bọc lớp giấy màu nâu in dòng chữ AD1. Φ32.200g.21, bên trong mỗi thỏi chứa chất bột màu nâu trắng với tổng trọng lượng là 4,2 kg (bốn phẩy hai kilogam) là vật liệu nổ công nghiệp amonit.

- 01 (một) hộp cát tông được niêm phong ký hiệu B4, bên trong chứa: 01 (một) thỏi hình trụ tròn, bên ngoài bọc lớp vỏ màu nâu in dòng chữ AD1.Φ 32.200g.21, bên trong chứa chất bột màu nâu trắng với trọng lượng là 200g (Hai trăm gam) là vật liệu nổ công nghiệp amonit.

- 01 (một) hộp cát tông được niêm phong ký hiệu B5, bên trong chứa: 95 (Chín mươi năm) ống kim loại hình trụ tròn màu trắng là kíp nổ đốt vỏ nhôm.

[6]. Hình phạt bổ sung: Bị cáo thuộc diện hộ nghèo, sinh sống ở nơi có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, điều kiện kinh tế gia đình không có tài sản có giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo là có căn cứ.

[7]. Về án phí: Căn cứ Điều 12, 14, 15 - Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo thuộc diện hộ nghèo và có đơn xin miễn án phí, xét thấy đủ điều kiện để miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- * Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn D phạm tội: “Tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép vật liệu nổ”.

- * Căn cứ Khoản 1, Điều 305; điểm s, khoản 1, Điều 51; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn D: 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

- * Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47/BLHS; Điều 106/BLTTHS.

- Tịch thu, hóa giá sung quỹ Nhà nước 01 (một) điện thoại di động có bàn

phím, nhãn hiệu Nokia màu xanh đen, điện thoại đã qua sử dụng.

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Chi cục thi hành án dân sự huyện Ba Bể và Cơ quan an ninh điều tra Công an tỉnh Bắc Kạn)

- Tịch thu và bàn giao cho Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh Bắc Kạn để xử lý theo quy định của pháp luật, gồm:

+ 01 (một) hộp cát tông được niêm phong ký hiệu B1, bên trong chứa 40 (bốn mươi) ống kim loại hình trụ tròn màu trắng bạc là kíp nổ đốt vỏ nhôm.

+ 01 (một) hộp cát tông được niêm phong ký hiệu B2, bên trong chứa: 03 (ba) đoạn dây màu đen là dây cháy chậm.

+ 01 (một) hộp cát tông được niêm phong ký hiệu B3, bên trong chứa: 20 (hai mươi) thỏi hình trụ tròn, bên ngoài bọc lớp giấy màu nâu in dòng chữ AD1.Φ32.200g.21, bên trong mỗi thỏi chứa chất bột màu nâu trắng với tổng trọng lượng là 4,2 kg (bốn phẩy hai kilogam) là vật liệu nổ công nghiệp amonit.

+ 01 (một) hộp cát tông được niêm phong ký hiệu B4, bên trong chứa: 01 (một) thỏi hình trụ tròn, bên ngoài bọc lớp vỏ màu nâu in dòng chữ AD1.Φ32.200g.21, bên trong chứa chất bột màu nâu trắng với trọng lượng là 200g (Hai trăm gam) là vật liệu nổ công nghiệp amonit.

+ 01 (một) hộp cát tông được niêm phong ký hiệu B5, bên trong chứa: 95 (Chín mươi năm) ống kim loại hình trụ tròn màu trắng là kíp nổ đốt vỏ nhôm.

(Tình trạng vật chứng theo công văn số 222/CV-CCTHADS, ngày 14/3/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Ba Bể)

* Về án phí: Căn cứ Điều 12,14,15 - Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”.

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- VKSND H.Ba Bể 1;
- VKSND tỉnh Bắc Kạn 1;
- CA huyện Ba Bể 2;
- Bị cáo 1;
- Người bào chữa 1;
- Người có QLNVLQ 1;
- TA tỉnh Bắc Kạn 1;
- Sở tư pháp 1;
- THADS H Ba Bể 1;
- Lưu Hồ sơ vụ án 1;
- Lưu trữ 1;

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Ma Thị Nguyên

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Mã Thị Thương Oanh + Lưu Xuân Thảo

Ma Thị Nguyên

Tài liệu trong hồ sơ vụ án xác định bị cáo có điều kiện, hoàn cảnh gia đình khó khăn, đang là người trực tiếp nuôi dưỡng con bị tàn tật (Con Mã Văn Trọng sinh 1998 bị khuyết tật bẩm sinh không tự chăm sóc được bản thân, hàng tháng được hưởng trợ cấp của Nhà nước), bị cáo không có tài sản đảm bảo cho việc thi hành án, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Tự.